

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T H
THÀNH PHỐ H NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **221/2022/HS-ST**

Ngày: 2.-12-2022

NHÂN DANH

**N- QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: B Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Luyết
2. B Phạm Thị Hiền

-T ký phiên tòa: B Trần Ngọc Châu -T ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia phiên tòa:

B Phạm Thị Thanh Huế-Kiểm sát viên.

Ngày 2. tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, TP H Nội xét xử sơ thẩm công k vụ án hình sự thụ lý số: 237/2022/HSST ngày 14/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với:

Bị cáo Đào Thị Kim O, sinh năm ..4 tại H Nội; ĐKHKTT: Số .., ngõ ..m K, phường ..m K, quận H B T, TP H Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Xuân N (đã chết) và b Nguyễn Thị N Chng: Vũ Hùng P (đã ly hôn); Con: có 01 con: sinh năm ..88; Theo Dah bản, chỉ bản số 331 do Công a quận T H lập ngày 03/10/2022; *Tiền án, tiền sự:* Không; *Nhân thân:* 01 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số: ./2020/HSST ngày ./02/2020 Tòa án nhân dân (TAD) quận Đống Đa xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hnh xong án phạt tù ngày 28/05/2020; 01 tiền sự đã được xóa: Ngày ./12/2018 công a phường Q A xử tại hnh chính về hnh vi “trộm cắp tài sản”. Bị bắt quả tag, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 2./9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I, công a TP H Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: .; Địa chỉ: Phường Q A, quận T H, TP H Nội (Theo Quyết định số 310/QĐ/BT ngày 13/02/.9. của Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa-Thông Tin); Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Văn T, sinh năm ..53; Địa chỉ: Số .., Hẻm ././. Đ Th Đ, phường Q A, quận T H, TP H Nội - Là Phó tiểu ba - thủ quỹ - ., xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 2./9/2022, Đào Thị Kim O điều khiển xe máy Honda BKS: 30K2-..9 đến Phủ T H, số 71/. Đ Th Đ, phường Q A, TP H Nội, mục đích để trộm cắp tiền lẻ đặt trên các ba thờ. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày O qua sát trên

ba thờ “Công đồng” và ba thờ “Tam tòa thánh mẫu” của Phủ T H có đặt nhiều tiền lễ, không có ai trông coi, O đã dùng tay nhặt tiền để trên các ba thờ và bỏ vào trong túi xách đeo đeo trên người O. Khi O đeo thực hiện hành vi trộm cắp tiền lễ trên ba thờ thì bị Công an phường Q A bắt quả tang. Lúc này O đã lấy trong túi xách đeo trên người của mình ra 3...000đồng và k nhận đây là số tiền O vừa trộm cắp được. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và đưa O về trụ sở Công an phường Q A để tiếp tục điều tra, giải quyết.

Cơ qua điều tra (CQĐT) đã thu giữ của Đào Thị Kim O:

+ 3...000đồng (là tiền O k trộm cắp trên các ba thờ), bao gồm: 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng; 0. tờ tiền mệnh giá 100.000đồng; 31 tờ tiền mệnh giá ..000đồng; . tờ tiền mệnh giá 20.000đồng; 2. tờ tiền mệnh giá 10.000đồng.

+ 01 túi đeo giả da tối màu kích thước 10x15cm;

+ 01 căn cước công dân mag tên Đào Thị Kim O;

+ 01 điện thoại Samsung ốp vỏ màu hng;

+ 01 đăng ký xe máy số 343107 mag tên Phạm Thanh Nam;

+ 01 xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481;

+ 3.743.000đồng.

Cơ qua điều tra đã tiến hành xác định: Đối với di tích Phủ T H xác định: Phủ T H được Bộ Văn hóa-Thông tin công nhận là di tích nghệ thuật từ ngày 13/02/1997. Ngày 01/03/2022, Ủy ban nhân dân phường Q A có Quyết định số 1/QĐ-UBND kiện toàn Tiểu ban quản lý di tích Phủ T H, phường Q A, trong đó ông Nguyễn Văn T là Phó ban Thủ quỹ, đại diện quản lý phần tài sản của di tích Phủ T H.

Đối với số tiền 3...000đồng do O trộm cắp, CQĐT xác định là tài sản của di tích Phủ T H người đại diện quản lý là ông Nguyễn Văn T. Ngày 03/10/2022, CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho Di tích Phủ T H, ông T đại diện đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 túi đeo giả da tối màu kích thước 10x15cm; 01 căn cước công dân mag tên Đào Thị Kim O; 01 điện thoại Samsung ốp vỏ màu hng; 01 đăng ký xe máy số 343107 mag tên Phạm Thanh Nam; 01 xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481; 3.743.000đồng, O k nhận là tài sản cá nhân của O.

Đối với 01 xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481 đăng ký xe số 343107: O k do O mua của Do nghiệp kinh doanh xe máy ở phố Chùa H, có giấy tờ xe nhưng chưa sang tên. CQĐT đã xác định đúng tên đăng ký xe là ah Phạm Thanh Nam (ĐC: P4F. tập thể cao su sao vàng, phường Tọng Đình, quận Thanh Xuân, TP H Nội). Ah Nam k xe trên của ah nhưng ah đã bán cho người khác. Do nghiệp xe máy Hoàng Kiên, phố Chùa H, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP H Nội đã mua lại chiếc xe trên. Ngày 18/10/2020 Do nghiệp đã bán chiếc xe trên cho O có giấy tờ mua bán và giấy tờ gốc xe kèm theo.

Cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 30/11/2022 của VKSND quận T H đã truy tố Đào Thị Kim O về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 3 BLHS.

Tại Cơ qua điều tra và tại phiên tòa bị cáo k nhận hnh vi phạm tội như trên. Lời k của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong h sơ vụ án.

Đại diện VKSND quận T H luận tội: Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội của hnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều .3, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết .. về án lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo tù 10 (mười) đến 12 (mười h) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xét. Trả lại cho bị cáo: 01 túi đeo giả da tối màu kích thước 10x15cm; 01 căn cước công dân mag; 01 điện thoại Samsung ốp vỏ màu hng; 01 đăng ký xe máy mag tên Phạm Thnh Nam; 01 xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481 và số tiền 3.743.000đồng. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong h sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hnh vi, quyết định tố tụng của CQĐT công a quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ qua tiến hnh tố tụng, người tiến hnh tố tụng. Do đó các hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ qua tiến hnh tố tụng, người tiến hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về nội dung: Lời k nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời k tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong h sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 2./9/2022, tại số 71/. Đ Th Đ, phường Q A, TP H Nội, Đào Thị Kim O đã có hnh vi lén lút chiếm đoạt của Di tích Phủ T H số tiền 3....000đ (*ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 30/11/2022 của VKSND quận T H đã truy tố Đào Thị Kim O về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều .3 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất của hnh vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

HĐXX xét thấy: Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức, được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị a xã hội, bị cáo có nhân thân xấu: 01 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số: ./2020/HSST ngày ./02/2020 TAD quận Đống Đa xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*”, chấp hnh xong án phạt tù ngày 28/05/2020; 01 tiền sự đã được xóa: Ngày ./12/2018 công a phường Q A xử tại hnh chính về hnh vi “*trộm cắp tài sản*”. Như vậy bị cáo đã được cơ qua pháp luật giáo dục, cảm hóa nhiều lần nhưng không lấy đó làm bi học cho mình mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính. Bị cáo đã ngag nhiệm trộm cắp tài sản tại nơi tôn nghiêm của cả nước-Di tích nghệ thuật Phủ T H đã được Bộ Văn hóa-Thông tin công nhận là di tích nghệ thuật, cho

thấy bị cáo là người coi tồng pháp luật, do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gia đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thnh khẩn k báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Đối với 01 túi đeo giả da tối màu kích tớc 10x15cm; 01 căn cước công dân mag tên Đào Thị Kim O; 01 điện thoại Samsung ốp vỏ màu hng; 01 đăng ký xe máy số 343107 mag tên Phạm Thnh Nam; 01 xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481 và số tiền 3.743.000đồng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên qua đến hnh vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thị Kim O phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều .3; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 20.);

Các Điều 10., 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số ../201./UBTVQH14 ngày 30/12/201. của Ủy ba tồng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Kim O 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 2./9/2022.

Trả lại cho bị cáo: 01(một) túi đeo giả da tối màu kích tớc 10x15cm; 01 (một) căn cước công dân số 0010.413.81 mag tên Đào Thị Kim O; 01 (một) điện thoại Samsung vỏ màu xah, ốp màu hng, đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe máy số 343107 mag tên Phạm Thnh Nam; 01(một) xe máy Honda BKS 30K2-..9, số khung: 02441., số máy: 0539481 và số tiền 3.743.000đ (*ba triệu, bảy trăm, bốn mươi ba nghìn đồng*), nhưng số tiền 3.743.000đồng được giữ lại để đảm bảo thi hnh án về án phí.

Chi tiết vật chứng được miêu tả tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 0./12/2022 hiện đag lưu giữ tại Chi cục Thi hnh án dân sự quận T H.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*h trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

